

SỞ GD&ĐT.....
TRƯỜNG.....
(Đề thi gồm có 2 trang)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I
Môn: NGỮ VĂN 10
(Thời gian làm bài: 90 phút)

PHẦN I - ĐỌC HIẾU (6,0 ĐIỂM)

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới

Đất Vị Hoàng

Có đất nào như đất ấy không?
Phố phường tiếp giáp với bờ sông.
Nhà kia lối phép con khinh bő,
Mụ nợ chanh chua vợ chửi chồng.
Keo cú người đâu như cứt sắt,
Tham lam chuyện thở rặt hơi đồng.
Bắc Nam hỏi khắp người bao tinh,
Có đất nào như đất ấy không?

(Trần Tế Xương, *Tuyển tập thơ trung đại*, NXB Văn học, 2012)

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 7:

Câu 1: Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

- A. Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật
- B. Thất ngôn bát cú Đường luật
- C. Ngũ ngôn
- D. Lục bát

Câu 2: Phương thức biểu đạt chính trong bài thơ là gì?

- A. Biểu cảm
- B. Miêu tả
- C. Tự sự
- D. Nghị luận

Câu 3: Bài thơ có giọng điệu như thế nào?

- A. Vui mừng, phấn khởi
- B. Trào phúng, mỉa mai
- C. Buồn, ngậm ngùi
- D. Cả ba phương án trên

Câu 4: Bài thơ đã nêu lên những thực trạng gì của xã hội?

- A. Con khinh bő
- B. Vợ chửi chồng
- C. Con người keo kiệt, tham lam
- D. Cả 3 phương án trên

Câu 5: Câu thơ “Keo cú người đâu như cứt sắt” sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

- A. Nhân hóa
- B. Ảnh dụ
- C. So sánh
- D. Hoán dụ

Câu 6: Nhận định nào sau đây đúng nhất về con người Tú Xương?

- A. Là con người tài năng, cá tính, phóng túng
- B. Là nhà Nho khuôn phép, trung thành với các lễ nghi, khuôn khố
- C. Là người ngông nghênh, ngất ngưởng
- D. Là con người bản lĩnh, anh hung.

Câu 7: Hai câu thơ sau nói về điều gì

*Keo cú người đâu như cùt sắt,
Tham lam chuyện thở rặt hơi đồng.*

- A. Nói về những câu chuyện đáng buồn trong xã hội
- B. Nói về những kẻ hàn học, thù oán người khác
- C. Nói về những người keo kiệt, tham lam trong xã hội
- D. Nói về những thói hư tật xấu trong xã hội

Câu 8: Phân tích ý nghĩa của câu hỏi tu từ trong bài thơ trên

Câu 9: Nhận xét về tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ

Câu 10: Từ nội dung bài thơ, anh/chị hãy viết đoạn văn khoảng 5-7 dòng nêu suy nghĩ của bản thân về việc giữ gìn những giá trị văn hóa, đạo đức của dân tộc

PHẦN II - VIẾT (4,0 ĐIỂM)

Đọc truyện ngắn sau và thực hiện yêu cầu:

Mẹ tôi!

(Vương Thị Vân Anh)

Mẹ tần tảo cho tôi khôn lớn, vai Mẹ nặng hơn khi tôi vào đại học.

Ba năm đại học xa nhà, tuần nào tôi cũng viết thư cho Mẹ, Mẹ cầm thư tôi mà rót nước mắt, vui thật nhiều nhưng Mẹ tôi có biết tôi nói gì với Mẹ đâu.

Mẹ tôi không biết chữ!

(<http://Truyen-ngan/20-Truyen-rat-ngan-dang-de-doc-va-suy-tu-3483.html>)

Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày cảm nhận của anh/chị về hình ảnh người mẹ trong truyện ngắn trên.

..... **Hết**

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm														
I		ĐỌC HIẾU	5,0														
ĐỌC HIẾU	1-7	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="text-align: center;">1</td><td style="text-align: center;">2</td><td style="text-align: center;">3</td><td style="text-align: center;">4</td><td style="text-align: center;">5</td><td style="text-align: center;">6</td><td style="text-align: center;">7</td></tr> <tr> <td style="text-align: center;">B</td><td style="text-align: center;">A</td><td style="text-align: center;">B</td><td style="text-align: center;">D</td><td style="text-align: center;">C</td><td style="text-align: center;">A</td><td style="text-align: center;">C</td></tr> </table> <p>Hướng dẫn chấm: Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm</p>	1	2	3	4	5	6	7	B	A	B	D	C	A	C	3,5
1	2	3	4	5	6	7											
B	A	B	D	C	A	C											
	8	<p>Ý nghĩa của câu hỏi tu từ trong bài thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu hỏi tu từ ở đầu và cuối bài tạo nên kết câu vòng tròn gợi cảm giác luẩn quẩn, bế tắc trước thực tại - Ý nghĩa: Câu hỏi cất lên như một lời đay nghiến, vừa xót xa đau đớn, vừa căm giận khinh bỉ cái xã hội bị đồng tiền chi phối, cái xã hội ta tàu lẩn lộn, bị xuống cấp, suy đồi về đạo đức. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời như đáp án : 0,5 điểm. - Học sinh trả lời 01 ý: cho 0,25 điểm. 	0,5														
	9	<p>Tâm trạng của nhân vật trữ tình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tú Xương đau cho nỗi đau quê nhà, xót cho thói đời đen bạc, buồn cho cảnh đất nước bị mất chủ quyền, quê cũ làng xưa đổi thay, bao chuyện đau lòng ngày một thêm nhiều cứ bày ra. - Thể hiện sự kinh bỉ, căm hận châm biếm, lèn ám, phê phán những thói hư tật xấu, sự xuống cấp về đạo đức của một xã hội kim tiền <p>Nhận xét: Tâm trạng của nhân vật trữ tình đã cho ta thấy tấm lòng của một người yêu quê hương, yêu đất nước rất đáng trân trọng</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời như đáp án 1,0 điểm. - Học sinh chỉ ra được 1 nét tâm trạng hoặc nêu tâm trạng nhưng không nhận xét: 0,5 điểm 	1,0														
	10	<ul style="list-style-type: none"> - Về hình thức: Đảm bảo hình thức đoạn văn theo lối diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, đảm bảo đúng dung lượng - Về nội dung: HS thể hiện suy nghĩ của mình về văn để giữ gìn văn hóa, đạo đức của dân tộc với lí lẽ thuyết phục, định hướng theo một số nội dung sau: + Thực trạng: Xã hội phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, con người hòa nhập với nhiều nền văn hóa khác 	1,0														

	<p>nhau trên thế giới. Nhiều bản sắc văn hóa của dân tộc đang ngày bị mai một, giới trẻ ngày càng ít quan tâm, tìm hiểu về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.</p> <p>+ Hậu quả: Những giá trị truyền thống tốt đẹp ngày càng bị mai một dần đi, nhiều bản sắc đã và đang dần mất đi, giới trẻ bị thu hẹp tầm hiểu biết về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình. Con người đánh mất đi giá trị cốt lõi của đất nước mình</p> <p>+ Biện pháp:</p> <p>Mỗi cá nhân đặc biệt là học sinh chúng ta phải tìm hiểu những bản sắc văn hóa vốn có của dân tộc, giữ gìn và phát huy những giá trị đó với bạn bè năm châu.</p> <p>Nhà trường cần tổ chức nhiều hơn những hoạt động để tuyên truyền, mang đến cho học sinh nguồn tri thức về bản sắc văn hóa dân tộc.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bài làm đảm bảo về hình thức, nội dung thuyết phục: 1,0 điểm</i> - <i>Bài làm đảm bảo yêu cầu về hình thức, nội dung còn sơ sài: 0,5 điểm</i> 	
II	VIẾT	4,0
VIẾT	<p>a. <i>Dám bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề</p>	0,25
	<p>b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Hình ảnh người mẹ trong truyện ngắn Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.</i> - <i>Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.</i> 	0,25
	<p>c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh người mẹ tảo tần, vất vả, hi sinh suốt một đời để nuôi nấng, cho con ăn học. - Người mẹ với tình yêu thương con vô bờ, dẫu nghèo khó vẫn dành những gì tốt đẹp nhất, để con mang theo những giấc mơ của mẹ, biết chữ nghĩa, được ăn học thành tài - Niềm vui của mẹ là được thấy con trưởng thành, biết nhớ đến mẹ. 	2,0

	<ul style="list-style-type: none"> - Kết truyện bất ngờ, xúc động <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm. 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá chung: <ul style="list-style-type: none"> + Nội dung : người mẹ tiêu biểu cho tình mẫu tử thiêng liêng, cao quý, đồng thời thể hiện sự yêu thương, biết ơn và nỗi niềm day dứt của tác giả + Nghệ thuật: giọng văn nhẹ nhàng thông qua hình thức truyện cực ngắn độc đáo. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm. - Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm. 	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</p>	0,5
	<p>e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
I+II		10

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

T T	Kĩ năn g	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	TL		
1	Đọc	Thơ (đường luật)	4	0	3	1	0	1	0	1	10	
		Tỉ lệ (%)	20%		15%	5 %		10 %		10 %	60	
2	Viết	Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một tác phẩm văn học								1	1	
		Tỉ lệ (%)		10		15		10		5	40	
Tổng			20	10	15	20	0	20	0	15	100	
Tỉ lệ %			30%		35%		20%		15%			
Tỉ lệ chung			65%			35%						